

Số: /PA-UBND

Hoà xá, ngày tháng năm 2026

PHƯƠNG ÁN

Hộ đề Tả Đáy, bảo vệ trọng điểm xung yếu phòng, chống thiên tai và giải pháp chủ động đưa nước vào trong Bồi khi có báo động lũ từ cấp II trở lên trên địa bàn xã Hòa Xá năm 2026

Thực hiện Quyết định số 2546/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Phương án hộ đề và bảo vệ trọng điểm xung yếu phòng, chống thiên tai năm 2026, thành phố Hà Nội.

Ủy ban nhân dân xã Hòa Xá xây dựng, phê duyệt và triển khai phương án hộ đề Tả Đáy, bảo vệ trọng điểm xung yếu phòng, chống thiên tai và giải pháp chủ động đưa nước vào trong Bồi khi có báo động lũ từ cấp II trở lên năm 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI NĂM 2025, DỰ BÁO NĂM 2026

1. Tổng hợp tình hình thiên tai, thiệt hại và tác động đến dân sinh, kinh tế - xã hội

Năm 2025, tình hình thiên tai trên phạm vi cả nước diễn biến phức tạp, cực đoan, xuất hiện nhiều hình thái thiên tai nguy hiểm như bão, mưa lớn diện rộng, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, gây thiệt hại lớn về người, tài sản và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất, đời sống Nhân dân.

Trên Biển Đông đã xuất hiện 15 cơn bão và 6 áp thấp nhiệt đới. Mưa lớn cực đoan gây lũ vượt mức lịch sử trên 18 tuyến sông ở khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ; triều cường vượt kỷ lục tại hạ lưu sông Tiền, sông Hậu; nhiều đô thị và vùng trũng thấp ngập lụt nghiêm trọng, trong đó có Hà Nội, Thái Nguyên, Bắc Ninh. Tính đến ngày 20/12/2025 cho thấy, thiên tai trên cả nước đã làm 468 người chết và mất tích, 741 người bị thương; gần 4.200 nhà bị sập, đổ, trôi, hơn 348.800 nhà bị hư hỏng, tốc mái. Gây thiệt hại hơn 545.000 ha lúa, hoa màu; làm chết, cuốn trôi hàng chục nghìn gia súc và hơn 5,16 triệu gia cầm; hơn 171.700 lồng bè thủy sản bị hư hại. Hạ tầng giao thông, thủy lợi chịu tổn thất nặng nề với hơn 1.000 km đê, kè, kênh mương, 1.259 km đường giao thông và 140 km bờ sông, bờ biển bị sạt lở. Tổng thiệt hại kinh tế ước tính trên 98.677 tỷ đồng.

Khu vực xã Hòa Xá năm 2025 đã xuất hiện một số hình thái thời tiết bất lợi, trong đó cơn bão số 9,10 và số 11, đã gây ảnh hưởng đến sản xuất và đời

sống dân sinh trên địa bàn xã, nhất là các khu dân cư và vùng sản xuất ngoài bãi sông Đáy trên địa bàn xã. Số liệu thống kê thiệt hại trên địa bàn xã sau bão số 11 như sau: 13 hộ bị ngập với 50 nhân khẩu phải tạm thời di dời, 176 ha lúa, 67 ha cây rau màu, 15 ha cây ăn quả bị ảnh hưởng.

Tổng lượng mưa năm 2025 cao hơn trung bình nhiều năm, lượng mưa năm đo được tại trạm Ngoại Độ là 1736 mm bằng 137,9% lượng mưa năm 2024.

Năm	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	TLMTB
Năm 2021	-	25	26	96	125	115	249	165	292	204	10	-	1.307
Năm 2022	29	93	60	47	380	233	270	537	482	117	36	-	2.284
Năm 2023	18	17	7	20	175	269	82	195	329	44	55	-	1.211
Năm 2024	35	5	28	9	235	180	319	87	317	39	5	-	1.259
Năm 2025	6	12	-	14	231	225	177	389	294	233	130	25	1.736

Nhìn chung, trong năm 2025, tình hình thiên tai, thời tiết có những diễn biến phức tạp, không theo quy luật; trên địa bàn xã Hòa Xá công tác phòng, chống, ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đã có sự chủ động, tình hình thiệt hại do thiên tai được hạn chế, không có thiệt hại về người.

2. Nhận định xu thế, thời tiết năm 2026: (Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng thủy văn Quốc gia)

Theo dự báo từ Trung tâm Khí tượng thủy văn Quốc gia, năm 2026 thời tiết Việt Nam có xu hướng nắng nóng gay gắt, xuất hiện sớm hơn và nhiều hơn năm 2025. Bão/áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông có thể ít hơn trung bình nhiều năm nhưng cường độ rất mạnh và khó lường, cần đặc biệt đề phòng các hiện tượng thời tiết cực đoan như dông lốc, mưa lớn.

Nắng nóng và Khô hạn

Xu thế: Nắng nóng năm 2026 được dự báo gay gắt và kéo dài hơn, đặc biệt ở khu vực Nam Bộ và Bắc - Trung Bộ, có khả năng cao hơn trung bình nhiều năm.

Thời điểm: Nắng nóng có thể xuất hiện sớm từ cuối tháng 2 - đầu tháng 3 ở Đông Nam Bộ, sau đó lan ra Tây Bắc Bộ (tháng 3) và mở rộng toàn quốc từ tháng 4, duy trì gay gắt đến tháng 8.

Bão và Áp thấp nhiệt đới (ATNĐ)

Số lượng: Số lượng bão và ATNĐ trên Biển Đông và ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền được dự báo ít hơn so với trung bình nhiều năm và năm 2025.

Cường độ: Dù số lượng ít, nhưng do ENSO chuyển pha, cần đặc biệt đề phòng những cơn bão rất mạnh, cường độ khó lường, tập trung cao điểm từ tháng 8 đến tháng 12.

Phạm vi: Bắc Bộ chịu ảnh hưởng chính vào tháng 8-9, trong khi Trung Bộ và Nam Bộ chịu tác động từ tháng 9-12.

Mưa và Các hiện tượng cực đoan

Mưa: Tổng lượng mưa xấp xỉ trung bình nhiều năm. Mưa lớn cục bộ vẫn có khả năng xảy ra, đặc biệt là giai đoạn chuyển mùa.

Hiện tượng khác: Đề phòng giông, lốc, sét, mưa đá và sạt lở đất, đặc biệt là các đợt mưa trái mùa.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TRÌNH ĐÊ ĐIỀU

1. Về đê: (Đê cấp II)

Tuyến đê tả Đáy dài 14,222 Km, từ K65+800 (*giáp xã Vân Đình*) đến K80+022 (*giáp thị xã Kim Bảng, tỉnh Ninh Bình*). Tuyến đê đi qua 16 thôn (*Thái Bình, Nội Xá, Hòa Xá, Nam Dương, Đình Xuyên, Dur Xá Thượng, Dur Xá Hạ, Đặng Giang, An Phú, Phù Lưu Thượng, Phù Lưu Hạ, Nội Lưu, Ngoại Hoàng, Thanh Bô, Triều Khúc, Ngoại Độ*).

Tuyến đê kết hợp làm đường giao thông Quốc lộ 21B (*Đoạn từ K65+800 – K 70+035 đang thi công dự án: Nâng cấp, mở rộng QL 21B đoạn từ TT. Vân Đình tới đường 424 địa phận Ứng Hòa*), mặt đê được rải nhựa, đê có tường trạch bằng đá xây với số cửa trạch là 72 cửa.

Toàn tuyến đê có hệ số mái bình quân: m_{TL} : 1,81 - 2,49; m_{HL} : 2,34-2,56

Cao trình mặt đê (hoặc đỉnh trạch):

Đoạn 1: cao trình bình quân +9,65

Đoạn 2: cao trình bình quân +9,15

2. Kè:

Toàn tuyến có tổng số 11 kè với tổng chiều dài 12,433 Km: Kè Đền Đức Thánh Cả; kè Vạn Thái; kè Hòa Xá; kè Hòa Nam - Hòa Phú; kè Phù Lưu; kè Lưu Hoàng; kè Hồng Quang; kè Bài Lâm Thượng – Bài Lâm Hạ; kè chống sạt lở bờ tả Sông Đáy xã Hồng Quang; kè Đình Xuân – Đình Thu; kè Đình Thu.

3. Cống:

Có 04 công qua đê, gồm: Công trạm bơm Thái Bình; công Phù Lưu; công Ngoại Độ 1; công Ngoại Độ 2.

4. Điểm:

Tổng số có 12 điểm canh đê nằm giải đều trên tuyến đê Tả Đáy qua địa bàn xã: Điểm số 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32.

5. Đường hành lang chân đê:

Toàn tuyến chưa có đường hành lang chân đê.

6. Bờ bãi sông:

Trên địa bàn xã nhiều đoạn đã được đầu tư gia cố bờ sông bằng các tuyến kè, những đoạn còn lại hiện cơ bản ổn định, không có sạt lở.

III. XÁC ĐỊNH TRỌNG ĐIỂM XUNG YẾU

Từ kết quả kiểm tra, đánh giá công trình trước lũ, qua quá trình theo dõi và quản lý cũng như thực tế các sự cố đê điều xảy ra các năm đặc biệt là những năm gần đây. Trong mùa mưa bão năm 2026, cần lưu ý các vị trí và các khu vực sau:

1. Về Đê:

Những đoạn đê dễ xảy ra sạt, trượt hoặc các sự cố khác: Đoạn từ K75+500- K78+200, đoạn này chân đê hạ lưu là hồ, ao, vực sâu; thượng lưu một số khu vực là hồ, ao.

2. Kè bảo vệ đê:

Trên toàn tuyến có 11 kè bảo vệ đê và chống sạt lở khu vực bãi sông. Khi có lũ do dòng chảy áp sát chân kè, địa chất các kè thường yếu, vì vậy các đoạn kè có thể xảy ra các sự cố như: lún, sụt, sạt, trượt mái. Đặc biệt, nhiều đoạn kè bảo vệ trực tiếp khu dân cư sinh sống lâu năm phía trong bãi sông.

Kè Bài Lâm Thượng – Bài Lâm Hạ được xây dựng năm 2009, kè bảo vệ cho toàn bộ khu dân cư thôn Bài Lâm Thượng và một phần thôn Bài Lâm Hạ. Năm 2021 đã xảy ra sự cố sụt lún đoạn kè do nước chảy gây xói ngầm (Đã xử lý). Vì vậy các vị trí kè trên cần được theo dõi thường xuyên.

3. Xác định các tuyến, khu vực xung yếu:

Căn cứ các vị trí xung yếu đã xác định ở trên cũng như điều kiện thực tế ở xã; Trong mùa lũ cần đặc biệt lưu ý các tuyến, các khu vực trọng điểm xung yếu sau:

3.1. Khu vực trọng điểm;

- Kè Bài Lâm Thượng – Bài Lâm Hạ tương ứng K78+350.

3.2. Khu vực xung yếu:

- Đoạn đê từ K75+500- K78+200, đoạn này chân đê hai bên thượng lưu và hạ lưu một số khu vực là hồ, ao dễ gây sạt, trượt mái đê.

- Ngoài các khu vực trọng điểm; xung yếu đã được đề cập ở trên, những tồn tại của công trình do chưa phát hiện được các ẩn họa trong đê.

- Chính vì vậy ngoài phương án bảo vệ trọng điểm cần xây dựng phương án bảo vệ toàn tuyến nhằm chủ động đối phó và xử lý ngay từ giờ đầu với mọi tình huống xấu có thể xảy ra đối với các công trình đê điều.

IV. GIẢ ĐỊNH CÁC TÌNH HUỐNG:

* Quy định Báo động lũ ở Trạm thủy văn Ba Thá:

Báo động 1	Báo động 2	Báo động 3
5,5	6,5	7,5

1. Giả định tình huống sự cố:

Khi mực nước lũ sông Đáy tại Trạm Thủy văn Ba Thá là +6,50m (mức báo động số 2) và theo dự báo của Trung tâm khí tượng thủy văn Đồng bằng Bắc bộ thì nước sông Hồng và sông Đáy có khả năng ở trên mức báo động số 3.

Giả thiết công trình đê điều tuyến đê tả Đáy, xã Hòa Xá xảy ra một số sự cố sau:

1.1. Sạt, trượt mái kè Bài Lâm Thượng – Bài Lâm Hạ tương ứng K78+350, với chiều dài 20 m đỉnh cung sạt là đỉnh kè; cung sạt, trượt xuống chân kè.

1.2. Thâm lậu lậu mái đê phía đồng tại Km 78+150.

2. Phương án xử lý các sự cố:

2.1. Sạt, trượt mái kè Bài Lâm Thượng – Bài Lâm Hạ, với chiều dài 20 m đỉnh cung sạt là đỉnh kè, sâu vào trong vở kè 1,5-2,0m; cung sạt, trượt xuống chân kè.

2.1.1. Hiện tượng, diễn biến sự cố:

Ban đầu cung sạt có chiều dài 10m, sau đó phát triển dài 20m, uy hiếp trực tiếp đến an toàn của kè;

2.1.2. Biện pháp xử lý:

- Thả đá học gia cố chân kè và tạo lại mái kè nơi bị sạt trượt; Lái dòng chủ lưu ra xa làm giảm đến mức thấp nhất sự phát triển của sự cố; Với mục tiêu đảm

bảo an toàn cho kè, đê và xử lý trong thời gian nhanh nhất.

- Thả đá học với chiều dài 30m (tăng thêm 5m về mỗi phía); Thả từ ngoài vào trong và từ dưới lên trên. Hoặc thả đá học tạo thành mỏ hàn để làm giảm lưu tốc dòng chảy và lái dòng chảy ra xa phía ngoài khu vực bị sạt trượt; Múc đá và thả bằng máy xúc cần dài 18m.

- Biện pháp: Thả từ ngoài vào trong và từ phía hạ lưu lên thượng lưu.

2.1.3. Phương án xử lý sự cố

TRỌNG ĐIỂM Kè Bài Lâm Thượng – Bài Lâm Hạ tương ứng K78+350
Chỉ huy: Ban Chỉ huy PTDS xã
Hướng dẫn kỹ thuật: Hạt quản lý đê số 12
Phụ trách lực lượng: BCH Quân sự xã

Bảng vật tư, nhân lực phương tiện để xử lý tình huống bước 1

T T	Phương tiện, vật tư	Đơn vị	Số lượng	Địa điểm
1	Đá học 25 x 10 x 1,5 (m)	m ³	375	Kho đá trạm bơm Ngoại Độ
2	Cây tre hoặc keo đóng phao bè cầu công tác (rộng 1,0m)	m	60	
3	Ô tô 5- 10T	Chiếc	5	
4	Máy xúc 4 chiếc (2 chiếc xúc đá tại kho; 1 chiếc tăng cường trên đê để trung chuyển; 1 chiếc cần dài múc đổ xuống mái kè)	Chiếc	4	
5	Cáp định vị	m	200	
6	Ca nô định vị, cứu hộ	Chiếc	2	
7	Dây điện đôi	m	300	
8	Bóng đèn	Bộ	10	
9	Máy phát điện 5 kw	Cái	2	
10	Nhân lực xử lý	Công	100	LLXK PCTT
11	Phao cứu hộ	cái	100	

12	Áo phao	cái	300	
13	- Các dụng cụ an toàn trong thi công như: Trạm cấp cứu tiên phương, biển báo v.v...			

- Vận chuyển đá học từ các kho trạm bơm Ngoại Độ đến nơi xử lý.
- Xe ô tô vận chuyển tổng lượng đá khoảng 500 m³; Cần 02 máy xúc và 05 ô tô (làm trong 01 ngày).
- Công phục vụ máy xúc; trung chuyển vật liệu; làm phao bè cầu công tác; định vị máy xúc; phục vụ ánh sáng và an toàn lao động.

Trong điều kiện có mưa gió cần huy động dự phòng tăng 1,3 lần công yêu cầu.

2.1.4. Quá trình kiểm tra, phát hiện và công tác chuẩn bị xử lý sự cố:

- Khi lực lượng tuần tra canh gác phát hiện sự cố hư hỏng của kè và báo cáo về BCH, cán bộ kỹ thuật; Hạt Quản lý đê số 12:

- + Đến ngay hiện trường kiểm tra sự cố, mức độ diễn biến.
- + Xác định ngay phương án xử lý theo phương án đã chuẩn bị. Nếu sự cố khác với giả định cần có phương án xử lý bổ sung.
- + Bố trí 4 xung kích làm biển cấm xe cơ giới không có nhiệm vụ qua lại nơi xảy ra sự cố.
- + Huy động ngay những vật tư, dụng cụ dự phòng tại các điểm, các cơ quan đơn vị để phục vụ cho việc xử lý như: Tre cây, dao tông, cuốc, xẻng ...
- + Các thành viên trong Ban chỉ huy PTDS xã; Các Tiểu ban theo nhiệm vụ được phân công có kế hoạch sẵn sàng để thực hiện lệnh huy động của trưởng Tiểu ban và của Trưởng ban Ban chỉ huy PTDS xã.
- Nhân lực được huy động là lực lượng xung kích tập trung, xung kích tại chỗ.

- Đá học lấy ở kho đá trạm bơm Ngoại Độ xã Hòa Xá.

- Thuyền ô tô, ca nô, máy xúc huy động tại xã và các xã lân cận.

2.1.5. Phương án chỉ huy:

- Đồng chí Trưởng BCH PTDS xã: Ra lệnh huy động phương tiện, nhân lực và vật tư trên địa bàn, tăng cường cho các Tiểu ban phụ trách.
- Đồng chí trưởng Tiểu ban Ban chỉ huy PTDS xã: Chỉ huy, điều hành chung việc xử lý, huy động phương tiện, nhân lực và vật tư.

- Đồng chí Cán bộ Hạt QLD số 12: Hướng dẫn kỹ thuật.
- Đồng chí cán bộ công an: Phụ trách huy động phương tiện để thi công đến hiện trường và đảm bảo an ninh cho tiểu ban trong khi xử lý.
- Đồng chí cán bộ ban chỉ huy quân sự xã: Phụ trách huy động nhân lực của các cơ quan, các phường đến hiện trường để thi công xử lý sự cố.

2.2. Thảm lậu lậu mái đê phía đồng tại Km 78+150, khu vực gần trụ sở công an xã Hòa Xá:

2.2.1 Hiện tượng, diễn biến sự cố:

Lực lượng tuần tra canh gác điểm xã Hòa Xá phát hiện được mái đê phía hạ lưu xuất hiện hiện tượng thảm lậu mái đê, hiện tại mực nước sông Đáy đang ở mức trên báo động số 3. Phạm vi xảy ra thảm lậu có chiều dài theo mái đê khoảng 50m, cao trình xuất hiện thảm lậu tương ứng + 7,5m. Quan sát và dùng tay kiểm tra thấy nước thấm ra mạnh có mang theo đất, cát trong thân đê ra. Đây là sự cố nguy hiểm uy hiếp đến an toàn đê cần phải xử lý ngay.

Hiện tượng: Thảm lậu là danh từ chung để chỉ chung các hiện tượng nước thấm qua thân đê trong mùa lũ, thường thấy 2 trường hợp:

- Thấm nước trong
- Thấm nước đục.

Nguyên nhân: Hiện tượng này thường xảy ra ở những chỗ mặt cắt đê chưa đủ độ dày hoặc đất đắp không được đầm nén kỹ, hoặc trong thân đê có các loại động vật đục khoét làm tổ mà chưa được phát hiện xử lý hết trong mùa khô.

Đứng trước tình hình trên: Trưởng BCH PTDS xã Hòa Xá đã triệu tập khẩn cấp các thành viên trong BCH bàn biện pháp giải quyết:

Qua ý kiến tham gia các thành viên; Đồng chí Trưởng ban quyết định xử lý theo phương án kỹ thuật của Hạt QLD số 12 và phân công trách nhiệm cho các cá nhân để xử lý.

2.2.2. Biện pháp xử lý:

- Các biện pháp xử lý phải đạt yêu cầu sau:
 - + Làm cho nước rã thoát ra bên ngoài, không để mái đê sũng nước.
 - + Không để đất cát mái đê bị xói trôi ra ngoài.

Biện pháp xử lý cụ thể

Theo lệnh của BCH PTDS xã Hòa Xá, lực lượng xung kích xã được huy động trực tiếp xử lý sự cố; Phòng Kinh tế xã Hòa Xá phối hợp cùng Hạt quản lý

đê số 12 làm nhiệm vụ chỉ huy và hướng dẫn kỹ thuật xử lý sự cố.

Lực lượng trực tiếp xử lý sự cố gồm 50 người được chia thành 04 nhóm để thực hiện nhiệm vụ theo phương án đã được tập huấn:

Nhóm 1 gồm 15 người chia thành các tổ 03 người thực hiện như sau: 01 người dùng quốc khai đào rãnh thoát nước, 01 người dùng xẻng xúc đất, 01 người dùng mai, thuông để chỉnh sửa rãnh đảm bảo rãnh được khơi sâu không quá 60 cm (sâu quá ảnh hưởng đến an toàn đê, nông quá ít có tác dụng), rãnh rộng 40 cm, đáy rãnh rộng 30cm, rãnh được khơi đào vuông góc với chiều dài mái đê, đối với trường hợp này ta khơi rãnh theo hình chữ Y.

Nhóm 2 gồm 10 người tập kết tại vị trí vật liệu được tập kết sẵn có nhiệm vụ dùng xẻng xúc vật liệu cát, đá dăm vào thúng.

Nhóm 3 gồm 15 người dùng thúng vận chuyển vật liệu lọc cát, đá dăm đến vị trí đã được khơi rãnh lần lượt rải đều xuống đáy rãnh theo hướng dẫn của Hạt quản lý đê, khơi rãnh đến đâu đặt vật liệu lọc đến đó.

Nhóm 4 gồm 10 người đồng thời với nhóm 3 thi công vật liệu lọc trong rãnh, tiến hành vận chuyển đá hộc (có đường kính lớn nhất 20cm) đặt tại cuối rãnh chữ Y để giữ ổn định vật liệu lọc.

2.2.3. Vật tư, phương tiện, nhân lực

ĐIỂM XUNG YẾU	
Đê tả Đáy, xã Hòa Xá (K78+150)	
Chỉ huy: Chủ tịch UBND xã Hòa Xá	
Kỹ thuật: Lãnh đạo và Cán bộ phụ trách Hạt QLĐ số 12; Phòng Kinh tế xã Hòa Xá	
Phụ trách lực lượng: BCH Quân sự xã	
Các tiểu ban được phân công theo QĐ BCH PTDS xã	

* **Vật tư dự trữ; Địa điểm**

Cát vàng (m ³)	- xã Hòa Xá	05m ³
Đá dăm 1 x 2 (m ³)	- xã Hòa Xá	05m ³
Đá hộc(m ³)	- xã Hòa Xá	02m ³

* **Nhân lực, phương tiện** (Đảm bảo 24/24 giờ; thông tin, liên lạc thông suốt).

Trực thường xuyên (người)		24
Lực lượng xung kích tập trung của xã (người)		50
Các lực lượng tăng cường (người)		20
Máy đào các loại (chiếc)	- BCH PTDS xã	1

Ô tô tự đồ trên 5-10 tấn (chiếc) – BCH PTDS xã	3
Máy phát điện (kèm theo bóng và dây) đề phòng thi công trời tối	02

3. Phương án hộ đề toàn tuyến

Ngoài các trọng điểm và các điểm xung yếu; biện pháp xử lý đã nêu ở trên, trên các tuyến đề: Các công trình đề điều vẫn không thể đánh giá hết các tồn tại, ảnh hưởng nhất là tuyến đề tả Đáy từ năm 1971 đến nay chưa được thử thách với lũ cao (từ báo động 3 trở lên).

Một số sự cố có thể xảy ra:

- Mạch đùn, mạch sủi, thâm lậu nước đục mang theo bùn cát ở phía hạ lưu đề do địa chất nền đề xấu, thân đề nhỏ không đủ mặt cắt hình học đảm bảo chống lũ;
- Sạt trượt mái đề, mái kè ngoài các vị trí đã dự kiến do chưa đánh giá hết hoặc do con người; tự nhiên gây ra...
- Cửa cống bị kênh, bị thủng bục, gãy phai cống, thâm lậu nước đục, mạch sủi qua mang và nền cống,...

Do vậy ngoài các phương án trọng điểm và vị trí xung yếu đã nêu, BCH PTDS xã; Các công trình chưa bàn giao cho cơ quan quản lý đặc biệt các công trình đang triển khai thi công, chủ đầu tư cần quan tâm xây dựng phương án bảo vệ an toàn cho công trình trên nguyên tắc đảm bảo phương châm “Bốn tại chỗ”, sẵn sàng xử lý kịp thời các sự cố đột ngột xuất hiện ngoài dự kiến trên các tuyến đề.

4. Lực lượng hộ đề

4.1. Lực lượng tuần tra canh gác (LLTTCG):

Trên các điểm canh đề (các điểm được bố trí 12 người/1 điểm); LLTTCG có nhiệm vụ theo dõi diễn biến, phát hiện kịp thời các sự cố và trực tiếp tham gia xử lý các sự cố ngay từ giờ đầu, thường trực TTCG 24/24 giờ.

- Khi không có báo động: Ngày 02 người; đêm 02 người.
- Khi có báo động số 1: Ngày 02 người; đêm 04 người.
- Khi có báo động số 2: Ngày 04 người; đêm 06 người.
- Khi có báo động số 3: Ngày 06 người; đêm 12 người.

** Các điểm thường trực từ ngày 15/6 đến ngày 31/10.*

4.2. Lực lượng xung kích tập trung:

Được huy động tập trung lên để làm nhiệm vụ xử lý sự cố từ giờ đầu, huy động 120 người; lực lượng này được tập huấn kỹ thuật xử lý các sự cố về đề điều và làm nhiệm vụ trong mùa lũ theo quy định.

4.3. Lực lượng tăng cường ứng cứu, hộ đê:

Ban chỉ huy PTDS Xã huy động lực lượng dự bị động viên, dân quân, tự vệ, các cơ quan, trường học đóng trên địa bàn để tăng cường ứng cứu xử lý các hư hỏng (*được huy động sau lực lượng xung kích tập trung*).

4.4. Lực lượng cán bộ kỹ thuật của Hạt QLD số 12.

T T	Họ và tên	Chức vụ	Phân công phụ trách	Điện thoại
1	Lê Anh Tuấn	Hạt trưởng	Phụ trách chung	0969191456
2	Nguyễn Tiến Thịnh	Phó H.trưởng	Phụ trách trực tiếp xã	0979233348
3	Hoàng Thanh Năm	KSVĐĐ	Hướng dẫn kỹ thuật	0988754628
4	Trần Ngọc Tiến	KSVĐĐ	Hướng dẫn kỹ thuật	0988315688
5	Phùng Hải	KSVĐĐ	Hướng dẫn kỹ thuật	0988186255
6	Kiều Thanh Tùng	KSVĐĐ	Hướng dẫn kỹ thuật	0987283585

5. Vật tư dự trữ phục vụ công tác hộ đê

5.1. Vật tư tại các kho, bãi thuộc Hạt QLD số 12 quản lý:

TT	Vật tư	Đơn vị	Khối lượng	Vị trí
1	Đá hộc	m ³	<u>3965,5</u>	
			1358,3	Kho Tử Dương
			581	Kho Vĩnh Thượng
			272,3	Kho Vân Đình
			1244,9	Kho Hòa Xá
			509	Kho cống Ngoại Độ
2	Cát vàng	m ³	142	Kho Vân Đình
3	Đá 4x6	m ³	115	Kho Vân Đình
4	Rọ thép (2.1.1) m	cái	619	Kho trụ sở Hạt - Vân Đình
5	Phao bơi	cái	50	Kho trụ sở Hạt - Vân Đình

6	Áo phao	cái	62	Kho trụ sở Hạt - Vân Đình
7	Bạt chắn sóng	m ²	5000	Kho trụ sở Hạt - Vân Đình
8	Bao tải	cái	29.700	Kho trụ sở Hạt - Vân Đình

5.2. Vật tư dự trữ của các đơn vị do UBND xã huy động

TT	Đơn vị; Vật tư	Đơn vị	Khối lượng	Vị trí
I	Công ty ĐTPT Thủy lợi Sông Nhuệ			
1	Cát vàng	m ³	5,0	Đề tại mỗi cống
2	Đá dăm	m ³	5.0	
3	Đất đắp	m ³	50,0	
4	Bao tải	cái	2000	
II	BCH PTDS Xã chuẩn bị			
1	Đất đắp	m ³	500 - 1000	Đề ở các vị trí (các bãi dự trữ của xã); yêu cầu các bãi này xe ô tô vào được để vận chuyển phục vụ chống lũ, xử lý các tình huống xảy ra
2	Cát vàng	m ³	15 - 30	
3	Đá dăm	m ³	15 - 30	
4	Cọc tre Ø6(2-2,5m)	Cọc	100 - 200	
5	Bao tải	cái	1000 - 2000	
6	Rơm	kg	1000	
7	Thuyền	cái	04	
8	Máy cần cẩu để hoành triệt cửa khẩu (cẩu tằm phai bê tông)	máy	01	
9	Ô tô	cái	2 ÷ 10	

(Các dụng cụ, vật tư, phương tiện khác được dự trữ, huy động theo quy định).

V. PHƯƠNG ÁN CHỦ ĐỘNG ĐƯA NƯỚC VÀO TRONG BỐI KHI CÓ LŨ TỪ BÁO ĐỘNG II TRỞ LÊN

1. Đặc điểm khu vực đê bồi Nội Lưu

Trên địa bàn xã Hòa Xá hiện có tuyến đê bồi Nội Lưu dài khoảng 2,2km do UBND xã quản lý. Tuyến đê bồi có nhiệm vụ bảo vệ khu dân cư, diện tích sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và tài sản của Nhân dân khu vực ngoài bãi sông Đáy thuộc các thôn Phù Lưu Thượng, Nội Lưu và Thanh Bò.

Tuyến đê bồi chủ yếu là đê đất, quy mô nhỏ, mặt cắt không đồng đều; một số đoạn nằm sát khu vực ao, hồ, vùng trũng thấp ngoài bãi sông. Trong điều kiện xuất hiện lũ lớn kéo dài, đặc biệt khi mực nước sông Đáy đạt từ báo động II trở lên, tuyến đê bồi có nguy cơ xảy ra các sự cố như sạt trượt mái đê, thấm lậu, mạch sủi hoặc vỡ đê bồi cục bộ, gây ngập úng đột ngột khu vực trong bồi.

Do vậy, việc chủ động xây dựng phương án đưa nước vào trong bồi nhằm giảm áp lực cho tuyến đê bồi Nội Lưu là cần thiết nhằm hạn chế nguy cơ xảy ra sự cố nghiêm trọng, bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản của Nhân dân.

2. Mục đích, yêu cầu

- Chủ động ứng phó khi xuất hiện lũ lớn trên sông Đáy, giảm áp lực cho tuyến đê bồi Nội Lưu, hạn chế nguy cơ xảy ra sự cố vỡ đê bồi đột ngột.

- Việc đưa nước vào trong bồi phải được tổ chức chủ động, có kiểm soát, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người, tài sản, sản xuất nông nghiệp và công trình hạ tầng trong khu vực.

- Chủ động sơ tán Nhân dân, di chuyển tài sản, vật nuôi, máy móc, vật tư ra khỏi khu vực nguy hiểm trước khi thực hiện phương án.

- Việc tổ chức thực hiện phải bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về đê điều, phòng, chống thiên tai và theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

3. Giả định tình huống

Khi mực nước sông Đáy tại Trạm thủy văn Ba Thá đạt mức báo động II (+6,50m) và tiếp tục lên nhanh; theo dự báo có khả năng xuất hiện lũ lớn kéo dài hoặc vượt báo động III, gây áp lực lớn lên tuyến đê bồi Nội Lưu.

Qua kiểm tra thực tế phát hiện các dấu hiệu mất an toàn công trình như: thấm lậu thân đê, sạt trượt mái đê, mạch sủi, nứt mặt đê hoặc nước tràn qua mặt đê bồi, nguy cơ xảy ra sự cố vỡ đê bồi cao.

Trong tình huống cần thiết, UBND xã Hòa Xá tổ chức triển khai phương án chủ động đưa nước vào trong bồi nhằm giảm áp lực lên tuyến đê bồi, hạn chế nguy cơ xảy ra sự cố nghiêm trọng ngoài kiểm soát.

4. Nội dung phương án

4.1. Công tác chuẩn bị

Tổ chức rà soát toàn bộ khu vực trong phạm vi bảo vệ của tuyến đê bồi Nội Lưu; thống kê số hộ dân, nhân khẩu, diện tích sản xuất, khu vực chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và các công trình hạ tầng có nguy cơ bị ảnh hưởng.

Các thôn Phù Lưu Thượng, Nội Lưu và Thanh Bò chủ động xây dựng phương án sơ tán người, di chuyển tài sản, vật nuôi, máy móc, vật tư khu vực chịu ảnh hưởng đến khu vực an toàn.

Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, đảm bảo an ninh trật tự, phân luồng giao thông và hỗ trợ Nhân dân khi có tình huống xảy ra.

Tăng cường thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh để Nhân dân chủ động theo dõi diễn biến mực nước, tình hình thiên tai và chấp hành chỉ đạo của chính quyền địa phương.

4.2. Tổ chức thực hiện khi xảy ra tình huống

Ban Chỉ huy PTDS xã tổ chức kiểm tra thực tế hiện trạng tuyến đê bồi; phối hợp với Hạt Quản lý đê số 12 đánh giá mức độ an toàn công trình và tham mưu phương án xử lý.

Khi xét thấy tuyến đê bồi có nguy cơ mất an toàn cao, UBND xã báo cáo Ban Chỉ huy PTDS cấp trên; đồng thời tổ chức thực hiện các biện pháp chủ động đưa nước vào trong bồi theo phương án đã được chuẩn bị.

Tổ chức sơ tán người già, trẻ em, các hộ dân tại khu vực nguy hiểm; di chuyển tài sản, vật nuôi và các thiết bị quan trọng ra khỏi vùng có nguy cơ ngập sâu.

Công an xã, Ban Chỉ huy quân sự xã tổ chức lực lượng bảo đảm an ninh trật tự, cấm biển cảnh báo, không để người dân và phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm.

Các lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai của xã và các thôn phối hợp hỗ trợ Nhân dân, tham gia cứu hộ, cứu nạn, bảo vệ tài sản và xử lý các tình huống phát sinh.

4.3. Công tác khắc phục hậu quả

Sau khi mực nước rút, tổ chức kiểm tra hiện trạng tuyến đê bồi, các công trình hạ tầng, diện tích sản xuất bị ảnh hưởng; kịp thời phát hiện các sự cố phát sinh để xử lý.

Tổ chức vệ sinh môi trường, khử trùng nguồn nước, phòng chống dịch bệnh; hỗ trợ Nhân dân ổn định đời sống và khôi phục sản xuất.

Tổng hợp tình hình thiệt hại, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

4.5. Tổ chức thực hiện

Ban Chỉ huy PTDS xã chịu trách nhiệm chỉ huy, điều hành chung việc triển khai phương án.

Phòng Kinh tế phối hợp với Hạt Quản lý đê số 12 tham mưu phương án kỹ thuật, kiểm tra hiện trạng công trình và hướng dẫn xử lý các tình huống phát sinh.

Ban Chỉ huy quân sự xã, Công an xã chuẩn bị lực lượng, phương tiện phục vụ công tác cứu hộ cứu nạn, sơ tán Nhân dân và bảo đảm an ninh trật tự.

Bí thư chi bộ, Trưởng thôn Phù Lưu Thượng, Nội Lưu và Thanh Bò chịu trách nhiệm thông báo, huy động lực lượng tại chỗ; tổ chức rà soát, hỗ trợ sơ tán Nhân dân và bảo vệ tài sản trong khu vực bồi.

Các cơ quan, đơn vị, hợp tác xã và Nhân dân trong khu vực bồi có trách nhiệm chấp hành nghiêm sự chỉ đạo, điều hành của UBND xã và Ban Chỉ huy PTDS xã khi triển khai phương án.

VI. TRÁCH NHIỆM CÁC CƠ QUAN ĐƠN VỊ

Để thực hiện các phương án bảo vệ trọng điểm, phương án hộ đê toàn tuyến, phương án ứng phó với lũ lớn đạt hiệu quả cao, các phòng, ban, đơn vị cần thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công cụ thể sau đây:

1. Thành viên Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã

Theo địa bàn và nhiệm vụ được phân công phải kiểm tra đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các thôn thực hiện việc phòng, chống, khắc phục hậu quả do lũ, bão gây ra. Trong chỉ đạo đặc biệt chú ý công tác tuần tra canh gác đê, việc thực hiện "bốn tại chỗ" và xử lý các vi phạm pháp luật về đê điều, phòng chống thiên tai trên địa bàn.

2. Ban Chỉ huy quân sự xã (Cơ quan thường trực phòng thủ dân sự)

- Chủ động xây dựng phương án chuẩn bị về lực lượng, trang bị, phương tiện sẵn sàng huy động lực lượng thường trực, Dân quân tự vệ và Dự bị động viên trong xã làm nhiệm vụ ứng cứu khi có lũ lớn, tìm kiếm cứu nạn. Hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị bộ đội của Bộ tư lệnh Thủ Đô sẵn sàng triển khai các phương án bảo vệ trọng điểm. Báo cáo Ban chỉ huy PTDS thành phố chi viện lực lượng và phương tiện hỗ trợ khi xảy ra tình huống khẩn cấp giúp địa phương trong thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả, tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống nghiêm trọng hoặc thảm họa xảy ra;

- Chủ trì, phối hợp với Công an xã, phòng Kinh tế, Hạt quản lý đê số 12 tổ chức thực hiện phương án tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống thiên tai.

3. Phòng Kinh tế xã (giúp việc Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự về phòng, chống thiên tai)

- Tham mưu việc huy động lực lượng, vật tư, phương tiện tại địa phương, các đơn vị, công ty, xí nghiệp tham gia xử lý ứng cứu, hộ đê khi có tình huống thiên tai, sự cố đê điều xảy ra;

- Chủ trì, phối hợp với Hạt Quản lý đê số 12, Ban Chỉ huy quân sự xã, Công an xã và các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra hiện trạng các tuyến đê, kè, cống, điểm canh đê; kịp thời phát hiện các vị trí xung yếu, sự cố phát sinh để tham mưu UBND xã chỉ đạo xử lý;

- Tham mưu Ban Chỉ huy PTDS xã tổ chức thực hiện công tác tuần tra canh gác đê điều trong mùa mưa bão; hướng dẫn các thôn, lực lượng xung kích chuẩn bị đầy đủ vật tư, phương tiện, dụng cụ phục vụ công tác hộ đê theo phương châm “4 tại chỗ”;

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao xã tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về đê điều, phòng, chống thiên tai; hướng dẫn Nhân dân chủ động phòng tránh, ứng phó với các tình huống thiên tai;

- Chủ trì, phối hợp xây dựng phương án phục hồi sản xuất; đảm bảo an toàn môi trường và có kế hoạch hướng dẫn các địa phương dự trữ lương thực để cứu trợ các hộ dân ở vùng bị ảnh hưởng. Phối hợp với Xí nghiệp Thủy lợi Ứng Hòa kiểm tra, xử lý các vi phạm về công trình thủy lợi trên địa bàn. Thường xuyên báo cáo mọi diễn biến tình hình và kết quả về UBND xã và Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã để kịp thời chỉ đạo, giải quyết;

- Tổng hợp, đánh giá thiệt hại sau thiên tai; tham mưu UBND xã đề xuất cấp trên hỗ trợ và triển khai các biện pháp khắc phục hậu quả.

4. Công an xã

- Chủ động xây dựng phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông; phối hợp phân luồng, hướng dẫn giao thông tại các khu vực xảy ra sự cố đê điều, ngập úng hoặc khu vực tổ chức hộ đê;

- Phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự xã, Phòng Kinh tế và các lực lượng liên quan tổ chức di dời Nhân dân, tài sản tại các khu vực nguy hiểm; tham gia cứu hộ, cứu nạn khi có yêu cầu;

- Chủ động nắm tình hình địa bàn; phối hợp nắm bắt tình hình các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều, phòng, chống thiên tai; kịp thời báo cáo, đề xuất xử lý các trường hợp có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn công trình đê điều và công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn.

5. Ban Quản lý dự án Đầu tư – Hạ tầng xã

- Chủ động rà soát, kiểm tra các công trình đê điều, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật đang triển khai thi công trên địa bàn; xây dựng phương án bảo đảm an toàn công trình trong mùa mưa bão năm 2026 theo quy định;

- Chỉ đạo các đơn vị thi công chuẩn bị đầy đủ vật tư, phương tiện, nhân lực; tổ chức trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, mực nước và tình trạng công trình để kịp thời xử lý các tình huống phát sinh;

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạt Quản lý đê số 12 và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra hiện trường; kịp thời khắc phục các sự cố ảnh hưởng đến an toàn đê điều, giao thông, thủy lợi và các công trình hạ tầng trên địa bàn xã.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Tăng cường thời lượng tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh về diễn biến thời tiết, tình hình mưa bão, các biện pháp phòng, chống thiên tai và công tác hộ đê trên địa bàn xã;

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan kịp thời đưa tin, cảnh báo các khu vực nguy hiểm; hướng dẫn Nhân dân chủ động ứng phó, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

7. Các HTX nông nghiệp

- Chủ động xây dựng phương án bảo vệ sản xuất, chống úng, tiêu thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thủy lợi vận hành công trình, điều tiết nước hợp lý;

- Chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện sẵn sàng tham gia hộ đê, xử lý sự cố khi được huy động;

- Phối hợp với UBND xã và các cơ quan chuyên môn tuyên truyền, hướng dẫn các hộ dân chủ động phòng tránh thiên tai, bảo vệ sản xuất, tài sản và vật nuôi.

8. Bí thư chi bộ, Trưởng thôn các thôn trên địa bàn xã

- Chịu trách nhiệm tổ chức lực lượng tuần tra canh gác, lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại địa bàn thôn; thực hiện nghiêm chế độ trực ban, thông tin báo cáo theo quy định;

- Chủ động rà soát các hộ dân sinh sống tại khu vực ngoài bãi sông, khu vực có nguy cơ ngập úng, sạt lở để xây dựng phương án sơ tán, di dời khi cần thiết;

- Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện nghiêm các quy

định của pháp luật về đê điều, phòng, chống thiên tai; không lấn chiếm hành lang bảo vệ đê điều, không tập kết vật liệu gây cản trở thoát lũ.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung phương án này, các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật tư, phương tiện và các điều kiện cần thiết phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và hộ đê năm 2026 theo phương châm “4 tại chỗ”.

Trong quá trình thực hiện, các đơn vị tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, tình hình mưa lũ, sự cố đê điều; kịp thời báo cáo UBND xã, Ban Chỉ huy PTDS xã để chỉ đạo xử lý các tình huống phát sinh, không để bị động, bất ngờ.

Giao Phòng Kinh tế xã chủ trì, phối hợp với Hạt Quản lý đê số 12 và các đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện phương án; tổng hợp tình hình, tham mưu UBND xã chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Phương án này được triển khai thực hiện trong mùa mưa bão năm 2026; các cơ quan, đơn vị, các thôn và Nhân dân trên địa bàn xã nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Đảng uỷ - HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Thành viên Ban chỉ huy PTDS xã;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể thuộc xã;
- Hạt QLĐ số 12;
- Các HTX nông nghiệp;
- Bí thư chi bộ, trưởng các thôn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phùng Thị Mai Thu